

Bản án số: 35/2021/HS-PT
Ngày 27 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Thụy.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thủy và ông Trần Văn San.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Viết Luận - Kiểm sát viên;

Ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 42/2021/TLPT-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Đỗ Thu T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2021/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Đỗ Thu T**, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2002 tại Hà Nam; nơi ĐKKHKT: Xóm Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; nơi tạm trú và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H (đã chết) và bà Đỗ Thị L, sinh năm 1977; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/01/2021 và chuyển tạm giam từ ngày 10/01/2021 đến ngày 25/3/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Bảo lĩnh*”; ngày 30/6/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31/12/2020, tổ công tác của Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an phường Liêm Chính làm nhiệm vụ trên đường Lê Đức Thọ thuộc tổ dân phố Thá, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện 01 người phụ nữ đứng bên cạnh 01 thùng hàng có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm

tra, phát hiện bên trong thùng hàng có 12 khối hình hộp có kích thước (14,5x14,5x15)cm; 02 cuộn có đường kính lần lượt là (25x5,5)cm và (23,5x5,5)cm; 40 khối hình trụ có kích thước (15x2,5)cm nghi là pháo. Tại chỗ, người phụ nữ khai tên là Nguyễn Đỗ Thu T ở Hòa Bình và khai nhận toàn bộ đồ vật nêu trên là pháo, T nhận vận chuyển thuê cho Phạm Sỹ Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) để được nhận tiền công vận chuyển từ khu vực cầu Thái Hà thuộc huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đến khu vực đường Lê Đức Thọ thuộc tổ dân phố Thá, phường Liêm Chính để giao cho một người không quen biết. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, tài sản gồm: 12 khối hình hộp có kích thước (14,5x14,5x15)cm; 02 cuộn có đường kính lần lượt là (25x5,5)cm và (23,5x5,5)cm; 40 khối hình trụ có kích thước (15x2,5)cm (tất cả được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông); 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhoneX và số tiền 540.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 42/KTHS ngày 08/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định xác định: Mẫu cần giám định: 12 vật hình hộp cùng loại, mỗi vật có kích thước (14,5x14,5x15)cm (ký hiệu A1); 40 vật hình trụ cùng loại, mỗi vật có kích thước (15x2,5)cm (ký hiệu A2); 01 cuộn kích thước (25x5,5)cm gồm nhiều vật hình trụ kết lại (ký hiệu A3); 01 cuộn có kích thước (23,5x5,5)cm, gồm nhiều vật hình trụ kết lại (ký hiệu A4). Kết luận về đối tượng giám định: *“Mẫu ký hiệu A1 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 16,036 kg; mẫu ký hiệu A2 là pháo, có đặc tính của pháo nổ (chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), tổng khối lượng là 2,647 kg; mẫu ký hiệu A3 là pháo nổ, tổng khối lượng là 0,710 kg; mẫu ký hiệu A4 là pháo nổ, tổng khối lượng là 0,601 kg. Tổng khối lượng các mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4 là 19,994 kg”.*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2021/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đỗ Thu T phạm tội *“Vận chuyển hàng cấm”*; xử phạt bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù, được đối trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2021 đến ngày 25/3/2021.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, bị cáo Nguyễn Đỗ Thu T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo; tại phiên tòa, bị cáo T giữ nguyên toàn bộ nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Đỗ Thu T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm; xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ Thu T 15 (mười lăm) tháng tù về tội *“Vận*

chuyển hàng cấm” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Về án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo T không phải chịu.

Quan điểm của bị cáo: Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam; lời nói sau cùng của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Đỗ Thu T kháng cáo trong thời hạn Luật định; đơn kháng cáo của bị cáo có đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo một lần nữa thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 31/12/2020, tại đường Lê Đức Thọ thuộc tổ dân phố Thá, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; tổ công tác của Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an phường Liêm Chính phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Đỗ Thu T vận chuyển thuê cho Phạm Sỹ Đ (bị cáo khai hiện nay Cơ quan điều tra vẫn chưa xác định rõ lý lịch, nơi cư trú của đối tượng Phạm Sỹ Đ vì đối tượng khai man, bị cáo không biết rõ thông tin) pháo nổ với khối lượng 19,994 kg với mục đích để được nhận tiền công. Vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Đỗ Thu T về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Đỗ Thu T:

Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước nên cần áp dụng hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật nhằm giáo dục, răn đe bị cáo; đồng thời, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này chưa từng bị cơ quan Nhà nước nào xử phạt về hành vi trái quy định của pháp luật; bị cáo có tuổi đời còn trẻ, hiểu biết pháp luật chưa đầy đủ. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình

điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông bà nội được tặng huân, huy chương kháng chiến quy định nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bố mất sớm nên bị cáo phải ở với ông, bà nội cao tuổi; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, quá trình tại ngoại luôn chấp hành tốt quy định của địa phương, pháp luật của Nhà nước. Do vậy, căn cứ quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để quản lý cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo. Kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Đỗ Thu T được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Đỗ Thu T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2021/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đỗ Thu T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Giao bị cáo Nguyễn Đỗ Thu T cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Đỗ Thu T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THA thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đặng Văn Thuy